

Bản án số: 111 /2017/HSST

Ngày: 28 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH – TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Văn Gia

2. Ông: Hoàng Văn Đích

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P - tỉnh Thái Nguyên tham gia
phiên tòa:* Ông Lưu Nguyên Vũ, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái
Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2017/HSST ngày
18 tháng 8 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/HSST-QĐ ngày 30
tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; nơi sinh: huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Xóm G, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên..

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa:
12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và con
bà: Trần Thị T; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con; tiền
án: Không

Tiền sự: Ngày 23/11/2016, Công an xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử
phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 1.500.000đ.

Nhân thân: Tại bản án số 84/2007/HSST ngày 27/6/2007, Tòa án nhân dân
huyện Đ xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến nay. Hiện đang tạm
giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Người bị hại:

1. Ông: **Lê Minh T**, sinh năm 1957

Nơi cư trú: Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt)

2. Chị: **Trần Thị N**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên
(Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị: **Ngô Thị H**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23h30' ngày 28/5/2017, Nguyễn Văn H một mình đi từ nhà mang theo 01 đèn pin và 01 túi vải ra cánh đồng thuộc khu vực xã N, huyện P để soi ếch, vì không có ếch nên H nảy sinh ý định xem nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 29/5/2017, H đi đến khu vực Xóm M, xã N, huyện P thì phát hiện thấy nhà ông Lê Minh T ở giáp với cánh đồng, xung quanh có rào thép B40 cao khoảng 1 mét, H trèo qua hàng rào đi vào bên trong, thấy có 01 chiếc xe đạp inox màu trắng dựng ở sân, H dắt chiếc xe đạp ra vườn rồi nhấc qua hàng rào mang ra ngoài, sau đó H quay lại nhà ông T thấy có 03 con gà mái ta đang nhốt trong bu gần bếp, H bắt 03 con gà cầm trên tay rồi trèo qua hàng rào ra ngoài, H nhặt được 01 bao tải cũ ở dưới ruộng cạnh nhà ông T, H cho 03 con gà vào bao tải rồi để lên gacbaga xe đạp dắt đi. Khi đi được khoảng 100m, H phát hiện thấy nhà chị Trần Thị N không có cổng, không có hàng rào, H dựng xe đạp ở ngoài đường rồi đi vào, khi vào đến bếp nhà chị N, H phát hiện thấy 01 chiếc máy bơm nước, 02 bộ kích điện dùng để đánh bắt cá có cả ắc quy, sào vợt, H lấy 01 con dao bằng kim loại tại bếp nhà chị N, cắt dây điện khỏi kích điện, rồi mang máy bơm, bình ắc quy, 02 chiếc kích điện, 02 sào vợt (tự chế bằng tre), 01 củ nạc điện và cầm theo con dao đi ra để lên chiếc xe đạp vừa trộm cắp được tại nhà ông T, sau đó H chở tất cả số tài sản đã trộm cắp được đi tiêu thụ. H đi đến nhà chị Ngô Thị H vay của chị H 100.000đồng rồi để lại chiếc xe đạp đã trộm cắp được của ông T. Sau đó, H mang chiếc máy bơm nước bán cho anh Nguyễn Văn Đ với giá 250.000đồng. Còn những tài sản khác H giấu trong khu vực nghĩa trang gần đó, sau khi bán xong chiếc máy bơm H quay lại lấy mang về nhà, trên đường vận chuyển đã bị rơi mất 01 chiếc kích điện và 01 củ nạc điện, 01 con dao.

Sau khi mất tài sản ông T, chị N đã làm đơn trình báo Công an. Ngày 09/6/2017 Nguyễn Văn H đến Công an huyện P đầu thú.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe đạp Inox màu trắng, 03 con gà mái, 01 chiếc máy bơm nước, 01 ắc quy điện Đồng Nai, 02 kích điện, 01 củ nạt điện, 01 con dao bằng kim loại, 02 sào vọt (tự chế bằng tre),

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101, 102/KL-ĐG ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện P kết luận giá trị của 01 chiếc xe đạp inox là 800.000đồng, 03 con gà mái ta có trọng lượng 07 kg là 350.000đồng, 01 bình ắc quy là 400.000đồng, 02 kích điện là 500.000đồng, 01 củ nạt điện là 170.000đồng, 01 máy bơm nước là 400.000đồng, 01 dao vuông là 30.000đồng. Tổng giá trị 2.650.000đồng. Còn 02 sào vọt do chị N tự làm nên chị N không yêu cầu định giá.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thu giữ được 01 xe đạp Inox, 01 kích điện, 01 máy bơm, 02 sào vọt. Ngày 03/7/2017 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe đạp cho ông Lê Minh T; ngày 17/7/2017 trả cho chị N 01 máy bơm, 01 kích điện, 02 sào vọt. Những tài sản còn lại không thu hồi được ông T, chị N không yêu cầu bị cáo bồi thường. Số tiền 100.000đồng do chị H cho H vay và số tiền 250.000đồng anh Đ mua chiếc máy bơm do H bán, anh Đ, chị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 102/KSĐT ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 02h ngày 29/5/2017, tại Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng đêm khuya, mọi người ngủ say Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc

xe đạp Inox, 03 con gà mái ta của gia đình ông Lê Minh T, có trị giá 1.150.000đồng; 01 chiếc máy bơm nước, 02 kích điện, 01 củ nạo điện, 01 dao vuông, 02 sào vọt trị giá 1.500.000đồng của gia đình chị Trần Thị N. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn H trộm cắp là 2.650.000đồng. Với hành vi trên, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự và đã bị kết án vào năm 2007 về tội “Trộm cắp tài sản” bản án này đã được xoá án tích nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện nộp lại một phần tài sản trộm cắp, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và đầu thú được quy định tại điểm b, g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo và cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Minh T, chị Trần Thị N là người bị hại đã nhận lại một phần tài sản, số tài sản còn lại không thu hồi được ông T, chị N không yêu cầu gì; Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ngô Thị H không yêu cầu bị cáo H hoàn trả khoản tiền mua máy bơm và cho vay nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H còn khai nhận: Vào cuối tháng 5/2017, H còn nhặt được 01 chiếc xe đạp mini màu xanh tại khu vực giáp ranh giữa hai xã Diêm Thụy thuộc huyện P và xã Hồng Tiến thuộc thị xã P, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe đạp trên. Tuy nhiên chưa xác định được ai là chủ sở hữu chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau. Theo bị cáo H khai 03 con gà trộm cắp của ông T, H bán cho chị H nhưng chị H không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ đã mua 01 chiếc máy bơm nước của bị cáo H; chị H cho H vay tiền và để lại 01 chiếc xe đạp. Tuy nhiên anh Đ, chị H không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện P không xử lý.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2017.

- Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Lê Minh T đã nhận lại 01 chiếc xe đạp Inox màu trắng và không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản chưa thu hồi được.

Ghi nhận chị Trần Thị N đã nhận lại 01 máy bơm nước, 01 kích điện, 02 sào vợt và không yêu cầu bị cáo bồi thường những tài sản chưa thu hồi được.

Ghi nhận anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu hoàn trả số tiền 250.000đồng và chị Ngô Thị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 100.000đồng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện P;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện P;
- Chi cục THADS Phú Bình;
- Bị cáo; bị hại; LQ;
- Lưu hồ sơ
- Lưu HS.

Trần Thị Nhài

